TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 03 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 85/2026/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lê Văn Đ**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Phương T**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số B, khu V, phường P, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Phương T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Phương T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đ và bà T thống nhất 01 con tên Lê Trọng N (nam), sinh ngày 06/12/2021.

Ông Đ và bà T thống nhất giao cháu Trọng N cho bà T nuôi dưỡng đến trưởng thành, ông Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trọng N mỗi tháng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Trọng N đủ 18 tuổi.

Ông Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở ông Đ thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Ông Đ và bà T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí: Thống nhất nguyên đơn ông Lê Văn Đ tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu án phí cấp dưỡng số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí ông Đ đã nộp theo biên lai thu số 0002203 ngày 29/01/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Cần Thơ thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 - Cần Thơ;
- UBND xã Tân Thạnh, TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã ký

Lê Thị Thúy Hằng